

Số: 4551/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2019

V/v hàng hóa NK miễn thuế của dự án

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Nghệ An.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 1764/HQNA-NV ngày 26/6/2019 của Cục Hải quan tỉnh Nghệ An báo cáo vướng mắc trong việc thực hiện danh mục hàng hóa miễn thuế nhập khẩu của dự án đầu tư. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 85 Luật Hải quan số 54/2014/QH13;

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13;

Căn cứ quy định tại khoản 14 Điều 12, điểm e khoản 1 Điều 17 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ;

Căn cứ quy định tại khoản 13 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13; Điều 15, Điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ;

Căn cứ quy định tại số thứ tự 6, số thứ tự 7 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 14/2015/TT-BKHĐT ngày 17/11/2015 nay là số thứ tự 8, số thứ tự 9 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT ngày 30/3/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải chuyên dùng, nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm trong nước đã sản xuất được thì mặt hàng “dầu đậu tương thô” (mã HS 15071000), “dầu đậu tương đã tinh chế” (mã HS 15079090) thuộc danh mục nguyên liệu, vật tư, linh kiện, phụ tùng thay thế trong nước đã sản xuất được.

Theo hướng dẫn tại công văn số 1422/BKH-KTCN ngày 08/3/2010, số 3632/BKHĐT-KTCN ngày 31/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

1. Đối với mặt hàng “ngô hạt”

Căn cứ quy định và hướng dẫn tại công văn số 3632/BKHĐT-KTCN, số 1422/BKHĐT-KTCN nêu trên, trường hợp doanh nghiệp theo trình bày của Cục Hải quan tỉnh Nghệ An có dự án đầu tư thuộc đối tượng miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại khoản 14, Điều 12 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 nay là khoản 13 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 15 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 nhập khẩu mặt hàng “ngô hạt” thì không được miễn thuế nhập khẩu theo quy định. Thời điểm xác định mặt hàng ngô hạt thuộc loại hàng hóa trong nước đã sản xuất được kể từ ngày 08/3/2010 (thời điểm Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành công văn số 1422/BKH-KTCN).

2. Đối với mặt hàng “khô đậu nành”



Căn cứ các quy định nêu trên, tại thời điểm nhập khẩu hàng hóa nếu Cục Hải quan tỉnh Nghệ An xác định mặt hàng “khô dầu đậu nành” nhập khẩu thuộc số thứ tự 6, số thứ tự 7 Phụ lục IV Danh mục nguyên liệu, vật tư, linh kiện, phụ tùng thay thế trong nước đã sản xuất được ban hành kèm theo Thông tư số 14/2015/TT-BKHĐT (nay là số thứ tự 8, số thứ tự 9 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT- BKHĐT) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì không được miễn thuế nhập khẩu theo quy định.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Cục Hải quan tỉnh Nghệ An được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT. Nguyễn Dương Thái (đề b/c);
- Lưu: VT, TXNK-CST (03b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Hưng